

THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 9 NĂM 2021

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA KỶ HỌP THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA XV

Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV diễn ra từ ngày 20 - 28/7/2021, rút ngắn hơn 8 ngày so với dự kiến để các đồng chí lãnh đạo các địa phương tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống dịch Covid-19. Đây là kỳ họp có nhiều nội dung quan trọng, diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, bùng phát mạnh tại Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh phía Nam. Trước tình hình đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội phối hợp chặt chẽ với Chính phủ, trình Quốc hội điều chỉnh chương trình Kỳ họp, thảo luận và bổ sung vào Chương trình kỳ họp việc thông qua Nghị quyết chung của Kỳ họp thứ nhất, trong đó có nội dung về phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đây là sáng kiến lập pháp có ý nghĩa rất quan trọng, thể hiện Quốc hội luôn đồng hành cùng Chính phủ, cả hệ thống chính trị và Nhân dân quyết tâm kiểm chế, đẩy lùi đại dịch Covid-19. Kỳ họp đã hoàn thành chương trình đề ra với các nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, Quốc hội nghe báo cáo của Hội đồng bầu cử quốc gia tổng kết cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội khóa XV trúng cử; báo cáo của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri cả nước gửi đến Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV.

Thứ hai, Quốc hội đã xem xét, quyết định cơ cấu tổ chức và bầu, phê chuẩn nhân sự cấp cao của bộ máy nhà nước, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước¹.

¹ Với sự thống nhất và tín nhiệm rất cao, Quốc hội quyết định số lượng thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội (gồm Chủ tịch Quốc hội, 4 Phó Chủ tịch Quốc hội, 13 Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội); cơ cấu tổ chức của Chính phủ (gồm 18 Bộ và 4 cơ quan ngang Bộ); cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ (gồm Thủ tướng Chính phủ, 4 Phó Thủ tướng Chính phủ và 22 Bộ trưởng, thành viên khác của Chính phủ).

Thứ ba, Quốc hội thảo luận, xem xét các báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và các giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2021.

Quốc hội khẳng định, trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, với sự đoàn kết, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đất nước ta đã và đang vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương chủ động bám sát tình hình thực tế, tiếp tục tăng cường các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn nữa để vừa kiểm soát tốt dịch Covid-19, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021...

Thứ tư, Quốc hội thông qua Nghị quyết điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019; thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 với 23 chỉ tiêu và 12 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; thông qua Nghị quyết về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025...

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về Chương trình giám sát và thành lập 2 Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội năm 2022. Theo đó, bên cạnh các hoạt động giám sát tối cao theo quy định (xem xét báo cáo của các cơ quan, chất vấn và trả lời chất vấn, xem xét kiến nghị giám sát...), Quốc hội sẽ tiến hành giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch được ban hành” tại Kỳ họp thứ ba và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021” tại Kỳ họp thứ tư. Đồng thời, giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng Đề án đổi mới hoạt động giám sát để triển khai trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

Thứ năm, Quốc hội thông qua Nghị quyết Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV. Trong đó, khẳng định cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp đã chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử

Quốc hội đã bầu, phê chuẩn 50 chức danh lãnh đạo cấp cao của Nhà nước; đồng thời, phê chuẩn 04 Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Sau khi được bầu, Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao đã tuyên thệ trước Quốc hội, trước đồng bào, cử tri cả nước theo quy định của Hiến pháp, thể hiện rõ trách nhiệm, cam kết mạnh mẽ, quyết tâm cao hoàn thành trọng trách mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, đáp ứng kỳ vọng của cử tri và nhân dân.

thách, triển khai quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo, linh hoạt nhiều chủ trương, biện pháp để kiểm soát đại dịch Covid-19 và thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, nhất là sự xuất hiện các biến chủng mới, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, tác động tiêu cực đến đời sống của Nhân dân, Quốc hội yêu cầu thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021; thu hồi các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, tập trung cho công tác phòng, chống dịch. Đồng thời, giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định và chịu trách nhiệm về việc thực hiện một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống dịch. Bảo đảm an sinh xã hội, việc làm, chăm lo sức khỏe và đời sống Nhân dân, đặc biệt là người có công, gia đình chính sách, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế và lực lượng tuyến đầu chống dịch; tiếp tục có biện pháp thiết thực, hiệu quả hỗ trợ cụ thể cho người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch...

Công tác tuyên truyền về Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng những kết quả quan trọng của Kỳ họp, trong đó nhấn mạnh các nội dung, biện pháp cấp bách được Quốc hội thông qua về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Hai là, tuyên truyền khẳng định, trong bối cảnh khó khăn do dịch bệnh, với sự quyết tâm cao, Quốc hội đã hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng tại Kỳ họp thứ nhất, đặc biệt là việc kiện toàn, bầu, phê chuẩn các chức danh chủ chốt của Quốc hội và Chính phủ.

Ba là, tuyên truyền nhấn mạnh sự chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt của các đồng chí chủ trì và sự chuẩn bị chu đáo, khoa học của các cơ quan chức năng để có được một Kỳ họp thành công, hiệu quả trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Một số kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù có nhiều khó khăn, nhất là đại dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, ảnh hưởng lớn đến đời sống, sức khỏe của Nhân dân, nhưng công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh ở Trung ương và địa phương, đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật là²:

Thứ nhất, công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán tiếp tục được đẩy mạnh, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực và cán bộ, đảng viên vi phạm³.

Thứ hai, công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, khởi tố mới nhiều vụ án, nhiều bị can, trong đó có nhiều bị can là cán bộ cấp cao, theo đúng quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”⁴.

Thứ ba, công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở các bộ, ngành được quan tâm; nhất là đã chủ động, kiên quyết hơn trong kiểm tra, xử lý nghiêm nhiều cán bộ tham nhũng, tiêu cực trong chính các cơ quan bảo vệ pháp luật, cơ quan chống tham nhũng⁵.

Thứ tư, công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở nhiều địa phương có chuyển biến tích cực, khắc phục dần tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”. Các địa phương qua thanh tra, kiểm tra đã chuyển 80 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật⁶;

² Nguồn: Ban Nội chính Trung ương.

³ Trong 06 tháng đầu năm, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật đối với trên 70 tổ chức đảng, trên 8.000 đảng viên vi phạm, trong đó có gần 180 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, cố ý làm trái và hơn 20 đảng viên bị kỷ luật do vi phạm về kê khai tài sản, thu nhập.

Ngành Thanh tra, Kiểm toán đã phát hiện sai phạm về kinh tế 54.474 tỷ đồng và 1.760 ha đất; kiến nghị xử lý tài chính hơn 23.499 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 7.017 tỷ đồng và 644 ha đất; kiến nghị xử lý hành chính 851 tập thể và 2.073 cá nhân. Qua công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, ngành Thanh tra đã phát hiện, xử lý 20 vụ, 35 đối tượng tham nhũng và có liên quan đến tham nhũng.

⁴ Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố mới 1.850 vụ án/3.294 bị can về các tội tham nhũng, kinh tế, chức vụ, trong đó có 144 vụ án/384 bị can về các tội tham nhũng. Riêng các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, từ sau Phiên họp 19 của Ban Chỉ đạo đến nay, đã khởi tố mới 07 vụ án/35 bị can, khởi tố thêm 55 bị can trong 10 vụ án; phục hồi điều tra 01 vụ án/07 bị can; kết thúc điều tra 12 vụ án/111 bị can, kết thúc điều tra bổ sung 02 vụ án/23 bị can; truy tố 11 vụ án/112 bị can; xét xử sơ thẩm 13 vụ án/82 bị cáo, xét xử phúc thẩm 06 vụ án/20 bị cáo. Khẩn trương đưa ra xét xử kịp thời 04 vụ án trọng điểm.

⁵ Qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm soát nội bộ, các bộ, ngành đã phát hiện, chuyển 125 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; điển hình, như: Thanh tra Chính phủ chuyển 26 vụ, Bộ Tài chính chuyển 95 vụ, Ngân hàng Nhà nước phát hiện, xử lý 05 vụ việc/05 người... Cơ quan chức năng đã xử lý kỷ luật 27 cán bộ, chiến sĩ trong Công an nhân dân, 16 cán bộ, đảng viên trong Quân đội nhân dân do tham nhũng, tiêu cực; Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã khởi tố mới 16 vụ án/19 bị can tham nhũng trong hoạt động tư pháp.

⁶ Nhiều địa phương đã khởi tố mới nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế như: Khánh Hòa 07 vụ/08 bị can; Thanh Hóa 07 vụ/16 bị can; Bắc Ninh 06 vụ/22 bị can; Nam Định 05 vụ/10 bị can; Phú Thọ 04 vụ/10 bị can; Thái Nguyên 04 vụ/06 bị can;... Một số địa phương đã chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nhiều vụ việc, vụ án

Thứ năm, công tác thu hồi tài sản tham nhũng tiếp tục được quan tâm, đạt nhiều kết quả⁷.

Thứ sáu, thể chế về xây dựng Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, góp phần tạo cơ sở chính trị - pháp lý đồng bộ, khả thi để phòng, chống tham nhũng hiệu quả. *Thứ bảy*, công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, báo chí và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 vẫn còn một số hạn chế như: Việc triển khai một số nhiệm vụ công tác và tiến độ xử lý một số vụ án, vụ việc còn chậm. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong một số trường hợp còn chưa tốt, chưa đảm bảo tiến độ đề ra; vẫn còn tình trạng cấp dưới ý lại cấp trên...

2. Nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2021

(1) Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Phấn đấu đến hết năm 2021 kết thúc điều tra 02 vụ án, ban hành cáo trạng truy tố 06 vụ án, xét xử sơ thẩm 09 vụ án, xét xử phúc thẩm 07 vụ án, kết thúc xác minh, giải quyết 05 vụ việc theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo⁸.

(2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội⁹.

tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận đồng tình, đánh giá cao, như: Khánh Hòa, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh, An Giang, Phú Yên, Sơn La...

⁷ Các cơ quan tố tụng đã thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, ngăn chặn giao dịch tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế có giá trị hơn 14.413 tỷ đồng; cơ quan thi hành án dân sự đã thu hồi hơn 1.995 tỷ đồng. Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo đã thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, ngăn chặn tẩu tán tài sản trị giá trên 1.467 tỷ đồng và nhiều tài sản có giá trị khác; trong giai đoạn thi hành án đã thu hồi gần 1.900 tỷ đồng.

⁸ Nhất là, tiếp tục điều tra, xử lý nghiêm các sai phạm trong các vụ án, vụ việc xảy ra tại Đồng Nai, Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa; khẩn trương đưa ra xét xử các vụ án: (i) Vụ án “Vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; (ii) Vụ án “Tham ô tài sản, Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí” xảy ra tại Công ty TNHH MTV Phát triển công nghiệp Tân Thuận (IPC), Công ty Phát triển Nam Sài Gòn (SADECO) và các đơn vị liên quan; (iii) Vụ án “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí” xảy ra tại Công ty TNHH MTV Đầu tư và xây dựng Tân Thuận; (iv) Vụ án “Đưa hối lộ”; “Môi giới hối lộ”; “Nhận hối lộ” liên quan đến Phan Văn Anh Vũ; (v) Vụ án “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh” xảy ra tại Cục Quản lý dược - Bộ Y tế, Công ty VN Pharma và các cơ quan, đơn vị có liên quan...

⁹ Nhất là, khẩn trương hoàn thành kết luận thanh tra chuyên đề diện rộng về quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm thuốc chữa bệnh và trang thiết bị y tế; thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh bất động sản giai đoạn 2011 - 2017 theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

(3) Quan tâm chỉ đạo việc rà soát, xây dựng, hoàn thiện thể chế về xây dựng Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng (PCTN), nhất là khẩn trương cụ thể hóa, thể chế hóa các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về PCTN theo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

Từ kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 và một số nhiệm vụ trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng về những kết quả quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021; nhấn mạnh tinh thần chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả, không ngừng, không nghỉ của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

Hai là, tuyên truyền nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2021, nhấn mạnh yêu cầu phát huy sức mạnh toàn dân, toàn hệ thống chính trị, huy động sức mạnh của các cơ quan chức năng, các đoàn thể quần chúng, Mặt trận và Nhân dân trong việc nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng.

Ba là, tuyên truyền đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta. Tuyên truyền khẳng định, đấu tranh phòng chống tham nhũng là một nhiệm vụ quan trọng để góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, góp phần mang lại niềm tin tưởng của Nhân dân vào Đảng, vào chế độ ta.

III. CẢ NƯỚC ĐỒNG LÒNG CÙNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, CÁC CẤP, CÁC NGÀNH, CÁC ĐỊA PHƯƠNG QUYẾT NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI DỊCH BỆNH COVID-19

Đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 lần thứ tư với sự xuất hiện của biến thể Delta đang lây lan nhanh và cực kỳ nguy hiểm. Đất nước đứng trước thử thách lớn lao, cam go và ác liệt, thực hiện cuộc chiến “chống dịch như chống giặc” để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Nhân dân. Chỉ trong một thời gian ngắn, biến thể Delta đã làm gia tăng nhanh chóng số lượng ca nhiễm ở hơn 130 quốc gia trên thế giới, là thách thức rất lớn cho thế giới cũng như Việt Nam trong quá trình kiểm soát, ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19. Ở nước ta, biến thể Delta xuất hiện ở 62/63 tỉnh, thành phố, gây tổn hại lớn về sức khỏe và tính mạng của người dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và mọi mặt của đời sống.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, ngày 29/7/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có Lời kêu gọi (lần thứ hai) gửi đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài về công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân là trên hết. Đồng chí Tổng Bí thư kêu gọi: “Chúng ta đã cố gắng càng cố gắng hơn nữa; đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa; đã quyết tâm càng quyết tâm cao hơn nữa; toàn dân tộc muôn người như một, đồng lòng cùng Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành tìm mọi cách quyết ngăn chặn, đẩy lùi bằng được, không để dịch lan rộng, bùng phát trong cộng đồng”.

Tổng Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 từ Trung ương tới cơ sở phải quyết liệt hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo; tập trung cao nhất công sức, thời gian, ưu tiên mọi nguồn lực; chủ động nắm chắc và dự báo, kiểm soát tốt tình hình; tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, không để bị động, bất ngờ trong ứng phó với diễn biến mới của dịch bệnh; linh hoạt, sáng tạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công việc hệ trọng này.

Thực hiện Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế tiếp tục ban hành nhiều nghị quyết, công điện, biện pháp chỉ đạo kịp thời, quyết liệt phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tổng tiến công “toàn lực, thần tốc” để chặn đứng, đẩy lùi sự lây lan của dịch bệnh Covid-19, nhanh chóng dập dịch, ổn định tình hình và khôi phục sản xuất, kinh doanh¹⁰. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương châm “5K + vaccine” và kết hợp ứng dụng công nghệ chặt chẽ, rộng rãi trong phòng, chống dịch. Nhiều tỉnh, thành phố đã áp dụng biện pháp mạnh, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16. Đặc biệt, 19 tỉnh, thành phố phía Nam và Hà Nội đã kéo dài thời gian giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị 16.

Trước diễn biến mới của tình hình dịch bệnh, tại Công điện số 1063/CD-TTg, ngày 31/7/2021 và Công điện số 1068/CD-TTg, ngày 05/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19, Thủ tướng yêu cầu các địa phương đang thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16 phải thực hiện nghiêm, nhất quán theo phương châm “chỉ có thể thực hiện cao hơn, sớm hơn”, phù hợp theo tình hình thực tế của địa phương. Nhấn mạnh yêu cầu tuyệt đối không để người dân di

¹⁰Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký ban hành Nghị quyết 53/NQ-CP thông qua chủ trương thành lập Quỹ vaccine phòng Covid-19; Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái ký ban hành Quyết định 779/QĐ-TTg thành lập Quỹ vaccine phòng Covid-19. Ngày 07/6/2021, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có cuộc làm việc với các nhà khoa học, các đơn vị, doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, sản xuất vaccine phòng Covid-19; Thủ tướng yêu cầu phải sản xuất bằng được vaccine phòng Covid-19 tại Việt Nam.

Ngày 06/8/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 86/NQ-CP về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15, ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV.

chuyển khỏi nơi cư trú tới khi hết giãn cách, các địa phương tổ chức hỗ trợ cung cấp kịp thời, đủ lương thực, thực phẩm cho tất cả những người lao động nghèo, mất thu nhập, không còn dự trữ; không để người dân nào thiếu ăn, thiếu mặc; tổ chức hỗ trợ y tế cần thiết cho mọi người dân...

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên triển khai các hoạt động thiết thực, phù hợp để tuyên truyền, vận động Nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức để chiến thắng đại dịch; phân bổ kịp thời mọi nguồn lực ủng hộ tới Quỹ vaccine và tuyến đầu chống dịch...

Các cấp, các ngành, các địa phương đã tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư với nhiều hành động cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Nổi bật là: (i) Bộ Y tế đã tổng động viên hơn 4.000 cán bộ y tế, giảng viên, sinh viên từ các bệnh viện Trung ương, Sở Y tế các tỉnh, thành phố, trường đại học y, dược trên cả nước “hành quân” đến hỗ trợ ngành y tế Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Ngày 04/8/2021, gần 3.000 y, bác sĩ, cán bộ y tế của 22 bệnh viện Trung ương lên đường hỗ trợ lực lượng y tế Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam; (ii) Tính từ ngày 01/5/2021 - 30/7/2021, số tiền ủng hộ và đăng ký ủng hộ qua hệ thống Mặt trận từ Trung ương đến địa phương lên tới trên 6.854 tỷ đồng. Tất cả đều thể hiện sự đồng lòng, đoàn kết, quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 của toàn hệ thống chính trị và người dân Việt Nam.

Để lan tỏa quyết tâm phòng, chống dịch Covid-19 của cả hệ thống chính trị trong đợt dịch bùng phát lần thứ 4, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung chủ yếu sau đây:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng để các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ về diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên thế giới, khu vực và trong nước; đồng lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch quyết liệt của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan chức năng và các địa phương. Từ đó, nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch của người dân.

Hai là, tuyên truyền, nâng cao nhận thức toàn xã hội về vai trò quan trọng, lợi ích của vaccine trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp như hiện nay. Động viên Nhân dân tích cực tham gia ủng hộ Quỹ vaccine phòng, chống Covid-19, sẵn sàng tiêm chủng, góp phần thực hiện thành công chiến lược vaccine, tạo miễn dịch cộng đồng.

Ba là, tiếp tục tuyên truyền vận động Nhân dân đồng lòng thực hiện tốt phương châm phòng, chống dịch của Thủ tướng Chính phủ “5K + vaccine + công nghệ”, để bảo đảm an toàn cho bản thân, gia đình và toàn xã hội.

Bốn là, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của người dân, kịp thời định hướng dư luận; đồng thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, các thông tin giả, thông tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19.

IV. MỘT SỐ TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH COVID-19 ĐẾN TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM NƯỚC TA THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ở nhiều địa phương, đặc biệt là làn sóng dịch lần thứ 4 bùng phát cuối tháng 4/2021 đã ảnh hưởng lớn đến tình hình lao động, việc làm trong cả nước thời gian qua. Lao động có việc làm giảm, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm tăng.

Theo Tổng cục Thống kê, lực lượng lao động quý II/2021 là 51,1 triệu người, tăng 1,7 triệu người so với cùng kỳ năm 2020 nhưng vẫn thấp hơn 304 nghìn người so với cùng kỳ năm 2019¹¹. Theo xu thế tăng lực lượng lao động hàng năm trước khi có dịch Covid-19 thì lực lượng lao động thực tế đang thấp hơn trạng thái bình thường mới là 1,7 triệu lao động. Trong quý II năm 2021, cả nước có 12,8 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19¹². Như vậy, so với quý I năm 2021, dịch Covid-19 đã làm tăng thêm 3,7 triệu lao động rơi vào tình trạng bị ảnh hưởng tiêu cực. Nhóm bị ảnh hưởng nhiều nhất là nhóm lao động ở độ tuổi từ 25 - 54 với 75% lao động bị ảnh hưởng.

Một số ngành bị ảnh hưởng mạnh, như: Ngành du lịch hiện có đến 90% doanh nghiệp không hoạt động, 10% doanh nghiệp hoạt động cầm chừng, 100% lao động ở các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ nghỉ việc, 60 - 90% nhân sự doanh nghiệp lữ hành quốc tế cho nghỉ việc không lương; kim ngạch xuất khẩu của ngành dệt may tăng trưởng âm 10,5%, lần đầu tiên sau 25 năm; Vận tải hàng không sụt giảm nghiêm trọng nhất, giảm 80% doanh thu so với cùng kỳ năm 2020... Nguyên nhân gây nên sự sụt

¹¹ Trong đó, lao động có việc làm trong ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản là 13,8 triệu người, giảm 2,25% so với quý I và tăng 3,47% so với cùng kỳ năm 2020; khu vực công nghiệp và xây dựng có 16,6 triệu người đang làm việc, tăng 3,19% so với quý I, và tăng 3,64% so với cùng kỳ năm 2020; lao động có việc làm trong ngành dịch vụ là 19,4 triệu người, giảm 1,32% so với quý I và tăng 3,79% so với cùng kỳ năm 2020.

¹² Trong đó, có 557 nghìn người bị mất việc, chiếm 4,4%; 4,1 triệu người phải tạm nghỉ/tạm ngừng sản xuất kinh doanh, chiếm 31,8%; 4,3 triệu người bị cắt giảm giờ làm hoặc buộc phải nghỉ giãn việc, nghỉ luân phiên, chiếm 34,1% và 8,5 triệu lao động bị giảm thu nhập, chiếm 66,4%.

giảm hoạt động sản xuất kinh doanh là do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, việc phải hạn chế, kiểm soát chặt đường biên giới đã gây ra khó khăn về vấn đề nhập nguyên liệu đầu vào, xuất khẩu hàng hoá, thiếu chuyên gia phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Đặc biệt, từ đầu năm 2021, dịch bệnh Covid-19 tấn công vào các khu công nghiệp, khu chế xuất đã gây rất nhiều khó khăn không chỉ đối với doanh nghiệp mà cả đối với người lao động. Bắc Giang buộc phải tạm đóng cửa 4 khu công nghiệp với 322 doanh nghiệp, gần 150 ngàn lao động tạm ngừng việc¹³; Bắc Ninh có 42.000/320.000 lao động phải ngừng việc¹⁴; Hải Phòng có hơn 30 ngàn lao động bị ảnh hưởng tiêu cực; Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Vĩnh Phúc,... cũng đã phải phong toả, đóng cửa các nơi làm việc có liên quan đến các ca bệnh, làm ảnh hưởng đến đời sống của hàng ngàn lao động.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thị trường lao động ngoài nước chịu tác động tiêu cực khi nhiều quốc gia đóng cửa, thực hiện giãn cách xã hội và không tiếp nhận lao động Việt Nam. 6 tháng đầu năm 2021, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là 40.603 người, chỉ đạt 45,11% kế hoạch năm 2021, tăng 6.416 người so với cùng kỳ năm 2020 nhưng giảm 26.397 người so với cùng kỳ năm 2019. Đến hết tháng 5/2021, có 40.000 người đã hoàn tất các thủ tục, nhưng chưa thể xuất cảnh...

Trước tình hình trên, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động. Tính đến ngày 26/7/2021 đã có 60/63 tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Riêng đối với nhóm lao động không có giao kết hợp đồng (lao động tự do) và các đối tượng đặc thù, đã có 29/63 tỉnh, thành phố phê duyệt danh mục công việc, điều kiện, mức hỗ trợ¹⁵.

Các địa phương đã hoàn thành việc điều chỉnh mức đóng bằng 0% vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và gửi thông báo cho khoảng 375

¹³ Khu công nghiệp Quang Châu: 47.091 lao động, khu công nghiệp (KCN) Vân Trung: 67.305 lao động,...

¹⁴ Công ty TNHH Samsung: 17 nghìn lao động, công ty Goer Tek: 10 ngàn lao động, KCN Thuận Thành: 6 ngàn lao động.

¹⁵ Trong đó, có 04 địa phương đã xác định thêm đối tượng đặc thù so với Nghị quyết số 68 (TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Lâm Đồng).

nghìn đơn vị sử dụng lao động với gần 11.238 triệu người lao động, số tiền tạm tính điều chỉnh giảm từ tháng 7/2021 đến hết tháng 6/2022 là khoảng 4.322 tỷ đồng. Tiếp nhận hồ sơ và giải quyết cho 52 đơn vị, tương ứng 3.937 lao động tạm dừng đóng quỹ hưu trí và tử tuất với số tiền 31,65 tỷ đồng tại 13 tỉnh, thành phố¹⁶. Cơ quan Bảo hiểm xã hội đã xác nhận cho 52.081 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương tại 5.922 đơn vị sử dụng lao động làm cơ sở để Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt danh sách hỗ trợ. Đến nay, đã hỗ trợ 30.164 người lao động với tổng số tiền gần 60,85 tỷ đồng...

Ngoài ra, các địa phương đã triển khai chi trả hỗ trợ trên 324.600 người lao động tự do với tổng số tiền trên 3.538 tỷ đồng. Một số địa phương đã phê duyệt danh sách đối tượng hỗ trợ nhưng chưa thực hiện chi trả do đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch Covid-19...

Từ thực trạng lao động, việc làm nước ta 6 tháng đầu năm 2021, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin đầy đủ, khách quan về tình hình lao động, việc làm trong 6 tháng đầu năm 2021 để các tầng lớp nhân dân nhận thức được những khó khăn do dịch bệnh kéo dài ảnh hưởng đến doanh nghiệp và người lao động, từ đó có sự đồng cảm, chia sẻ với cộng đồng doanh nghiệp.

Hai là, tuyên truyền đậm nét những nỗ lực của doanh nghiệp trong việc chủ động, linh hoạt tháo gỡ các khó khăn để duy trì sản xuất kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế, đồng thời duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động trong mùa dịch.

Ba là, tuyên truyền các giải pháp của Chính phủ, chính quyền các địa phương trong việc hỗ trợ người lao động bị mất việc làm, mất thu nhập do ảnh hưởng của dịch bệnh, trong đó, tập trung tuyên truyền quá trình tổ chức triển khai Nghị quyết 68 của Chính phủ để hỗ trợ kịp thời cho người dân gặp khó khăn.

V. TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ NGƯỜI ĐĂNG TIN GIẢ, TIN SAI SỰ THẬT VỀ DỊCH BỆNH COVID-19

¹⁶ Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Bình Thuận, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hải Dương, Hải Phòng, Lâm Đồng, Nghệ An, Phú Yên, Tiền Giang, Trà Vinh.

Thời gian vừa qua, cùng với tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp thì tình trạng phát tán tin giả, tin sai sự thật về dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch Covid-19 cũng gia tăng. Việc xuất hiện nhiều thông tin giả, tin sai sự thật với số lượng lớn các video clip “tự phát” được phát tán tràn lan trên không gian mạng đã và đang gây hoang mang, bức xúc trong dư luận xã hội, nếu không xử lý tốt sẽ dễ phát sinh điểm nóng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây khó khăn cho công tác phòng, chống dịch bệnh của Đảng, Nhà nước và chính quyền các địa phương.

Nội dung các tin giả, tin sai sự thật chủ yếu là tung tin sai sự thật về diễn biến dịch bệnh tại các điểm nóng¹⁷; xuyên tạc về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh của Đảng, Chính phủ, cơ quan chức năng và các địa phương, như: Thông tin thất thiệt về hình ảnh được cho là “xác chết của bệnh nhân Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh”; thông tin sai sự thật về đoạn tin nhắn được cho là của Bộ Y tế cung cấp thông tin về một nghiên cứu của Singapore cho rằng, dịch bệnh Covid-19 là do một loại vi khuẩn bị nhiễm phóng xạ gây ra đông máu và làm chết người; thông tin có thể điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 bằng thuốc kháng sinh, kháng viêm và chống đông máu... Nổi cộm là vụ việc tạo dựng và chia sẻ câu chuyện "bác sĩ Khoa" rút ống thở của người nhà để nhường cho sản phụ ...

Đây không phải là lần đầu tiên tin giả về dịch bệnh Covid-19 xuất hiện tràn lan trên Internet, mạng xã hội. Theo thống kê của Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Bộ Thông tin và Truyền thông, năm 2020, lực lượng chức năng đã xử lý hơn 1.000 trường hợp vi phạm trên mạng xã hội về đưa tin sai, bịa đặt về tình hình dịch Covid-19 ở nước ta. Đặc biệt, trong những tháng đầu năm 2021, Trung tâm Xử lý tin giả Việt Nam đã công bố “dán nhãn” 37 tin giả; cập nhật 38 tin, xử phạt các cá nhân đưa thông tin giả, sai sự thật từ cơ quan báo chí; tổng đài 18008108 hướng dẫn người dân về báo tin giả tiếp nhận 2.395 cuộc gọi đến... Trong đó, các tin giả liên quan dịch bệnh đang là thông tin được cảnh báo và xử phạt hành chính nhiều nhất thời gian gần đây¹⁸.

¹⁷ Như Bắc Giang, Bắc Ninh, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam.

¹⁸ Ngày 14/7/2021, Công an thành phố Cần Thơ và Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Cần Thơ đã xử phạt hai phụ nữ tung tin giả tiêu thương bán bún nhiễm Covid-19 tại chợ Tân An từ vong và dịch lây lan tại khu công nghiệp. Ngày 12/7/2021, Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau cũng đã ký quyết định xử phạt hành chính một cá nhân 7,5 triệu đồng vì tung tin bịa đặt việc phong tỏa toàn tỉnh và bệnh nhân dương tính với Covid-19 gây hoang mang trong Nhân dân...

Ngày 28/7/2021, Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hà Nội cũng đã xử phạt vi phạm hành chính cá nhân đăng thông tin sai sự thật trên facebook: “Sáng mai Hà Nội có khoảng 3.000 chốt, mỗi phường có khoảng 10 chốt, đi đâu cũng phải đầy đủ giấy tờ tùy thân và giấy tờ chứng minh đi ra đường có lý do cần thiết. Cả nhà tag và chia sẻ cho nhau biết nhé”. Nội dung thông tin này là giả mạo, sai sự thật, gây hoang mang trong dư luận, ảnh hưởng

Tin giả, tin sai sự thật lan đi với tốc độ nhanh chóng do một số người thiếu thông tin, thiếu hiểu biết và thiếu ý thức trách nhiệm đã nhấn các nút “like” (thích), “share” (chia sẻ), làm cho tình hình xã hội thêm phức tạp, gây khó khăn cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Hệ lụy từ tin giả, tin sai sự thật là vô cùng nghiêm trọng, có thể gây khủng hoảng niềm tin, bất ổn xã hội và làm ảnh hưởng lớn đến nỗ lực chống dịch của cả hệ thống chính trị.

Trước tình hình đó, Đảng, Nhà nước, Chính phủ, cơ quan chức năng và các địa phương đã có nhiều văn bản chỉ đạo và biện pháp tăng cường xử lý các tin giả, tin sai sự thật về dịch bệnh Covid-19; qua đó hàng loạt vụ tung tin giả liên quan dịch bệnh Covid-19 đã bị cơ quan chức năng ở nhiều địa phương phát hiện, xử lý.

Ngày 17/6/2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội. Theo đó, quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân, đó là: (i) Tìm hiểu, tuân thủ các điều khoản hướng dẫn, sử dụng các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội; (ii) Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy; (iii) Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo; (iii) Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; (iv) Không sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; không tung tin giả, tin sai sự thật; không quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Ngày 20/7/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 78/NQ-CP về chuyên đề phòng, chống dịch Covid-19, phân công Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tốt công tác truyền thông, cung cấp thông tin kịp thời để nhân dân hiểu, bình tĩnh, chia sẻ, ủng hộ và tích cực thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch. Trên cơ sở đó, ngày 23/7/2021, Bộ Thông tin và

đền công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vi phạm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15/7/2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng...

Sở Thông tin và Truyền thông TP Hồ Chí Minh cũng đã ban hành quyết định xử phạt bà V.H.P (nghê danh Trác Thúy Miêu) về việc cung cấp, chia sẻ thông tin trên mạng xã hội có nội dung gây hoang mang trong nhân dân về công tác hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại TP Hồ Chí Minh. Việc xử phạt được áp dụng theo điểm d, khoản 1, Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP với mức phạt là 7,5 triệu đồng.

Truyền thông đã ban hành Văn bản số 2765/BTTTT-PTTH&TTĐT thực hiện Nghị quyết số 78/NQ-CP của Chính phủ và tăng cường xử lý tin giả, tin sai sự thật về Covid-19 trên mạng gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Công an khuyến cáo người dân khi tiếp cận thông tin về dịch bệnh Covid-19 trên không gian mạng cần bình tĩnh, tỉnh táo sàng lọc thông tin, nhận diện rõ các thông tin xuyên tạc, giả mạo. Khi tiếp nhận thông tin, xem thông tin đó đến từ nguồn nào; cảnh giác, thận trọng nếu nguồn thông tin không rõ ràng.

Để góp phần ngăn chặn tin giả, tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để chủ động nhận diện được tin giả, tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19 từ đó không nghe theo, không làm theo và không phổ biến, không chia sẻ làm phức tạp thêm tình hình.

Hai là, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Chính phủ, các văn bản, quy tắc của cơ quan chức năng, các địa phương về vấn đề tham gia mạng xã hội để mọi người chấp hành nghiêm, không vi phạm, tuân thủ pháp luật, không tuyên truyền, không chia sẻ những thông tin giả, sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19.

Ba là, đấu tranh phê phán với những tin giả, tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh Covid-19, khi phát hiện tin giả, tin sai sự thật kịp thời cung cấp cho cơ quan chức năng để có biện pháp ngăn chặn, xử lý.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM HỮU NGHỊ CHÍNH THỨC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC NGUYỄN XUÂN PHÚC

Từ ngày 09 - 10/8/2021, nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam thăm hữu nghị chính thức nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào.

Chuyến thăm đã đạt được những kết quả có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc vun đắp mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào. Đây cũng là lần đầu tiên kể từ sau Đại hội Đảng Nhân dân Cách mạng Lào lần thứ XI, Lào đón một nguyên thủ quốc gia nước ngoài tới thăm. Chuyến thăm diễn ra chỉ 6 tuần, sau chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith.

Trong hai ngày, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có hơn 10 hoạt động hội đàm, hội kiến, tiếp xúc cấp cao¹⁹. Các thành viên trong Đoàn cũng đã có 15 hoạt động tiếp xúc, trao đổi với các ban, bộ, ngành, địa phương của Lào. Hai bên đã ký kết 14 văn kiện hợp tác, trao đổi giữa các bộ, ngành, doanh nghiệp và địa phương hai nước trong các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, phòng chống ma túy, tìm kiếm cứu nạn, mua bán điện, thăm dò khai thác và chế biến khoáng sản...

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith chủ trì cuộc hội đàm giữa hai đoàn đại biểu cấp cao hai nước, hai bên đã nhấn mạnh, nhất trí một số vấn đề sau: (i) Tiếp tục đưa quan hệ chính trị đi vào chiều sâu, nhất trí lấy năm 2022 là “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 2022” để Kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa Việt Nam và Lào; (ii) Đẩy mạnh các biện pháp hỗ trợ nhau giải quyết các khó khăn do dịch Covid-19 gây ra đối với mỗi nước và đối với quan hệ hợp tác Việt Nam - Lào; nhất trí cùng thúc đẩy quan hệ hợp tác trên tất cả các lĩnh vực, tận dụng tốt các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại; (iii) Tiếp tục thực hiện tốt các Thỏa thuận cấp cao và kết quả đạt được tại Kỳ họp lần thứ 43 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào; triển khai hiệu quả Hiệp định về hợp tác song phương Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025; Thỏa thuận chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2030, cũng như các kết quả đạt được trong chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam vừa qua của đồng chí Thongloun Sisoulith và chuyến thăm hữu nghị chính thức Lào lần này của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc; (iv) Tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do

¹⁹ Trong thời gian ở thăm, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc hội kiến với Thủ tướng Chính phủ Lào Phankham Viphavanh; đến thăm đồng chí Khamtai Siphandone, nguyên Chủ tịch Đảng, nguyên Chủ tịch nước; gặp đồng chí Choummaly Sayasone, nguyên Tổng Bí thư, nguyên Chủ tịch nước và đồng chí Bounnhang Vorachith, nguyên Tổng Bí thư, nguyên Chủ tịch nước Lào; đã hội kiến Chủ tịch Quốc hội Lào Sayomphone Phomvihane; tiếp kiến Phó Chủ tịch nước Lào Pany Yathotu và Phó Chủ tịch nước Lào Bounthong Chithmany. Cũng tại thủ đô Vientiane, Chủ tịch nước đã tiếp các đồng chí Sinlavong Khutphaythoun, Chủ tịch Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước; Khambay Damlath, Chủ tịch Trung ương Hội Hữu nghị Lào - Việt Nam.

hàng hải và hàng không tại Biển Đông; giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982); cùng các bên liên quan thúc đẩy việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu quả và thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Đặc biệt, trong chuyến thăm, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã đến dự và có bài phát biểu quan trọng tại Phiên họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội Lào khóa IX; dự và chủ trì Lễ khánh thành và trao tặng công trình Nhà Quốc hội Lào.

Công tác tuyên truyền chuyến thăm hữu nghị chính thức của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam đến nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, thông tin đầy đủ về các hoạt động, phát biểu của Chủ tịch nước (đặc biệt tại Phiên họp bất thường lần thứ nhất của Quốc hội Lào khóa IX và tại Lễ khánh thành, trao tặng công trình Nhà Quốc hội). Thông tin, tuyên truyền sâu rộng về kết quả của chuyến thăm, trong đó nhấn mạnh những nội dung trao đổi tại các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc cấp cao giữa lãnh đạo hai nước và 14 văn kiện hợp tác đã được ký kết, trao đổi giữa các bộ, ngành, doanh nghiệp và địa phương hai nước trong chuyến thăm.

Thứ hai, tuyên truyền nhấn mạnh, chuyến thăm hữu nghị chính thức của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam đến nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào nhằm tiếp tục đưa mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào đi vào chiều sâu, hiệu quả, thực chất, mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân hai nước.

Thứ ba, tiếp tục thông tin, tuyên truyền kết quả đạt được trong hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Lào trên tất cả các lĩnh vực thời gian qua và phương hướng hợp tác trong thời gian tới.

II. HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 54

Ngày 02/8/2021, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 54 (AMM-54) đã khai mạc trực tuyến. Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn và Đoàn Việt Nam tham dự các Hội nghị. Đây là hoạt động mở đầu cho chuỗi hơn 20 Hội nghị cấp Bộ trưởng Ngoại giao của ASEAN và giữa ASEAN với các Đối tác trong khuôn khổ ASEAN+1, ASEAN+3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) từ ngày 02 - 06/8/2021.

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Ngoại giao các nước trong khu vực đã trao đổi về tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, quan hệ đối ngoại của ASEAN và các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm; Đánh giá cao nỗ lực của các trụ cột Chính trị - An ninh, Kinh tế và Văn hóa - Xã hội trong triển khai ưu tiên của năm ASEAN 2021, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang tác động lớn đến tiến trình hợp tác và hội nhập khu vực của các nước.

Các Bộ trưởng cam kết, nhất trí một số vấn đề sau: (i) Triển khai các kết quả hợp tác năm 2020; (ii) Đẩy mạnh hợp tác ứng phó, đặc biệt là về vaccine phòng, chống Covid-19; theo đó, ASEAN cần tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác trong nghiên cứu, phát triển, sản xuất và phân phối vaccine; (iii) Nhất trí thiết lập quan hệ Đối tác đối thoại với Anh và quan hệ Đối tác theo lĩnh vực với Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất và chấp thuận đề nghị tham gia Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) của Hà Lan, Hy Lạp, Qatar, Oman và Đan Mạch, tiếp tục khẳng định các nguyên tắc và giá trị của Hiệp ước trong duy trì hòa bình và an ninh ở khu vực; (iv) Lập trường nhất quán về giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Luật Biển 1982, kêu gọi kiềm chế, không quân sự hóa, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực và tái khẳng định tầm quan trọng của việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), hoan nghênh việc nối lại đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) giữa ASEAN và Trung Quốc; nhấn mạnh sự cần thiết duy trì môi trường thuận lợi cho đàm phán COC và tiếp tục nỗ lực hướng tới bộ COC hiệu quả, thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Luật Biển 1982; (v) Triển khai toàn diện và kịp thời Đồng thuận 5 điểm tại Hội nghị các nhà Lãnh đạo ASEAN tháng 4/2021 và mong muốn của ASEAN; hỗ trợ Myanmar, thành viên trong gia đình ASEAN vượt qua khó khăn, tìm kiếm giải pháp cho những phức tạp hiện nay vì lợi ích của người dân. Các nước cũng dành nhiều thời gian trao đổi về Đặc phái viên của Chủ tịch ASEAN tới Myanmar, khẩn trương triển khai hỗ trợ nhân đạo cho Myanmar ứng phó với đại dịch Covid-19 thông qua Trung tâm Điều phối ASEAN về hỗ trợ nhân đạo và quản lý thiên tai (AHA).

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khẳng định, đánh giá, chia sẻ một số vấn đề sau: (1) Việt Nam ủng hộ các nỗ lực của Chủ tịch Brunei trong thúc đẩy tiến trình xây dựng Cộng đồng cũng như hiện thực hóa các ưu tiên, sáng kiến trong năm 2021, dưới chủ đề “Cùng quan tâm, cùng chuẩn bị, cùng thịnh vượng”; (2) Trong các nỗ lực ứng phó dịch bệnh Covid-19 của Việt

Nam, Bộ trưởng chia sẻ ý nghĩa thiết yếu của vaccine, đề nghị ASEAN tận dụng hiệu quả các cơ hội hợp tác với các đối tác, nhất là trong mua sắm và chuyên giao công nghệ sản xuất vaccine; (3) Về quan hệ đối ngoại của ASEAN, ASEAN cần tiếp tục phát huy vai trò của các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, đồng thời đề cao đoàn kết, phát huy nội lực và bảo đảm tiếng nói chung, cách tiếp cận cân bằng trong quan hệ với các đối tác, duy trì vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực; (4) Về tình hình quốc tế và khu vực, Việt Nam bày tỏ quan ngại diễn biến phức tạp tại các điểm nóng ở khu vực, như: Bán đảo Triều Tiên, Biển Đông, các thách thức an ninh phi truyền thống; hòa bình, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông; đề nghị ASEAN duy trì lập trường nguyên tắc và đề cao luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Luật Biển 1982²⁰; (5) Về tình hình Myanmar và những tác động đối với ASEAN và khu vực, cần triển khai Đồng thuận 5 điểm và đề nghị đẩy nhanh hỗ trợ nhân đạo cho người dân Myanmar trong bối cảnh nước này đang hứng chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19...

Từ kết quả Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 54 (AMM-54), trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau đây:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng về kết quả quan trọng của Hội nghị, trong đó nhấn mạnh những nội dung trao đổi, đánh giá, cam kết, nhất trí của các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN tại Hội nghị.

Hai là, tuyên truyền kết quả đạt được trên các lĩnh vực hợp tác và phát triển của cộng đồng ASEAN thời gian qua và một số định hướng phát triển thời gian tới. Đặc biệt, đánh giá cao nỗ lực của các trụ cột Chính trị - An ninh, Kinh tế và Văn hóa - Xã hội trong triển khai ưu tiên của năm ASEAN 2021, khi dịch bệnh Covid-19 đang tác động lớn đến tiến trình hợp tác và hội nhập khu vực của các nước.

III. CÁC QUỐC GIA NỖ LỰC ĐẢM BẢO AN NINH LƯƠNG THỰC TOÀN CẦU TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID-19

Trước những diễn biến khó lường của đại dịch Covid-19 suốt gần 02 năm qua, đảm bảo an ninh lương thực đã và đang trở thành vấn đề cấp thiết đối với toàn cầu. An ninh lương thực là một trong những yếu tố sống còn đối với sự thành bại của việc thực thi các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs), đặc biệt là xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sức khỏe và phúc lợi cộng đồng. Đây cũng là chìa

²⁰Việt Nam nhấn mạnh tầm quan trọng của Công ước Luật Biển 1982 là cơ sở xác định quyền và lợi ích hợp pháp của các quốc gia ven biển và là khuôn khổ điều chỉnh mọi hoạt động trên tất cả các vùng biển và đại dương.

khóa quan trọng quyết định xu hướng tăng trưởng kinh tế và quá trình chuyển đổi nông nghiệp tại một số quốc gia.

Đại dịch Covid-19 đã khiến tỷ lệ thất nghiệp cao kỷ lục và làm chuỗi cung ứng thực phẩm toàn cầu bị phá vỡ, đẩy thêm hàng triệu người rơi vào cảnh đói nghèo²¹. Nạn đói có nguy cơ gia tăng do giá lương thực tăng “phi mã” thời gian gần đây²². Nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng giá lương thực tăng mạnh là do lượng nhập khẩu lương thực cơ bản tăng mạnh vào năm 2020, chi phí nhập khẩu toàn cầu tăng lên mức kỷ lục (3%). Bên cạnh đó, việc Trung Quốc tăng nhập khẩu thực phẩm cũng khiến giá nông sản thế giới tăng cao. FAO dự báo rằng, nhập khẩu ngô của Trung Quốc trong niên vụ 2021 - 2022 dự kiến sẽ tăng lên mức 24 triệu tấn, cao hơn mức dự báo 22 triệu tấn trước đó.

Nguy cơ mất an ninh lương thực toàn cầu hiện hiện rõ tại các nước có giá bán lẻ cao, nhưng thu nhập lại giảm vì dịch bệnh. Trong khi đó, các cuộc xung đột tiếp tục diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới, tình trạng biến đổi khí hậu và gia tăng dân số đang đặt thêm gánh nặng cho ngành nông nghiệp.

Đứng trước nguy cơ mất an ninh lương thực toàn cầu, tại các hội nghị, như: Hội nghị cấp cao Đối tác về tăng trưởng xanh và mục tiêu toàn cầu 2030 (P4G), Hội nghị Ngoại trưởng Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới, Hội nghị trụ bị cho Hội nghị thượng đỉnh Hệ thống lương thực thế giới, các nhà lãnh đạo trên thế giới kêu gọi một sự hợp tác toàn cầu nhằm thay đổi mạnh mẽ hệ thống lương thực - nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực toàn cầu và hỗ trợ các nước nghèo, các nước bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

Về phía Việt Nam, phát biểu tại Hội nghị trụ bị cho Hội nghị thượng đỉnh Hệ thống lương thực thế giới, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh khẳng định, Việt Nam sẽ tích cực tham gia thúc đẩy chuyển đổi hệ thống lương thực - thực phẩm toàn cầu với tư cách là quốc gia cung cấp lương thực thực phẩm “minh bạch, trách nhiệm, bền vững”. Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, Việt Nam chủ trương đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp,

²¹ Thống kê của các tổ chức quốc tế cho thấy, đại dịch Covid-19 đã khiến hàng triệu người từ khắp các châu lục mất việc làm và lần đầu tiên phải sống dựa vào nguồn cung cấp thực phẩm miễn phí. Trong khi đó, tổ chức Oxfam cho biết, có tới hơn 50 triệu người ở Đông và Trung Phi đã đề nghị cứu trợ lương thực khẩn cấp. Con số nêu trên dự kiến sẽ tiếp tục tăng do khu vực này còn phải chịu hạn hán nghiêm trọng liên quan hiệu ứng La Nina và nạn châu chấu.

²² Theo báo cáo Triển vọng Lương thực được FAO công bố hai lần/năm, chi phí nhập khẩu lương thực của thế giới, bao gồm cả chi phí vận chuyển, dự kiến đạt mức kỷ lục 1.715 tỷ USD trong năm 2021, so với con số 1.530 tỷ USD trong năm 2020. Trước đó, FAO cho biết, giá lương thực toàn cầu đã đạt mức cao nhất trong gần một thập kỷ vào tháng 5/2021, tăng 40% so với cùng kỳ một năm trước đó. Tình hình này khiến vấn đề an ninh lương thực “nóng” tại nhiều quốc gia.

phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, phát triển mạnh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nâng cao khả năng chống chịu, thích ứng của nông nghiệp với biến đổi khí hậu, tổ chức kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thị trường, xuất khẩu, chuỗi giá trị toàn cầu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi các hệ thống lương thực - thực phẩm theo hướng xanh, ít phát thải và bền vững...

IV. XUNG QUANH VIỆC MỸ VÀ NATO RÚT QUÂN KHỎI AFGHANISTAN

Sau sự kiện khủng bố kinh hoàng diễn ra ngày 11/9/2001, Mỹ đã đưa quân đến Afghanistan, có thời điểm số lượng binh sĩ Mỹ hiện diện tại đây lên tới 47.000 người. Cuộc chiến kéo dài 20 năm tại Afghanistan đã khiến hơn 2.200 binh lính Mỹ tử vong và tiêu tốn hàng nghìn tỷ USD của Mỹ. Đầu năm 2020, chính quyền của cựu Tổng thống Mỹ Donald Trump đã đạt được thỏa thuận với Taliban, theo đó Mỹ cam kết sẽ rút 2.500 lính khỏi Afghanistan trước thời điểm 01/5/2021. Đổi lại, Taliban sẽ “cắt đứt” quan hệ với các nhóm khủng bố như Al Qaeda và tham gia vào những cuộc đàm phán hòa bình với Chính phủ Afghanistan.

Việc rút quân của Mỹ và NATO có thể châm ngòi cho một cuộc đua tranh chính trị trong khu vực, với nhiều bên khác nhau, từ Trung Quốc tới Thổ Nhĩ Kỳ, từ Nga tới Ấn Độ... tất cả đều đang tìm cách tận dụng khoảng trống quyền lực ngoại giao ở Kabul. Bởi vậy, sau khi Mỹ và NATO rút toàn bộ quân ra khỏi Afghanistan, một cục diện mới sẽ được xác lập với những biến số mới. Về cơ bản, Afghanistan được các chuyên gia chính trị, nhà quân sự thế giới nhận định sẽ vẫn là mảnh đất để nhiều bên chi phối. *Trước tiên*, Mỹ chắc chắn sẽ không buông bỏ Afghanistan mà tiếp tục quan sát tình hình và duy trì can dự ở mức độ phù hợp; *Thứ hai*, Trung Quốc xem Afghanistan là đối tác kinh tế, hành lang sinh lợi cho sáng kiến Vành đai - Con đường. Tuy nhiên, an ninh bất ổn ở Afghanistan đặt Trung Quốc vào tình huống phải dàn xếp mối quan hệ với cả Chính phủ Afghanistan lẫn lực lượng Taliban; *Thứ ba*, đối với Nga, việc Mỹ rút quân khỏi Afghanistan đã tạo ra rủi ro an ninh đối với khu vực sườn phía Nam. Hiện nước này đang tìm kiếm cam kết của Taliban về việc không để vùng biên giới phía Bắc của Afghanistan trở thành căn cứ cho các lực lượng cực đoan tấn công nhằm vào các nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ; *Thứ tư*, Ấn Độ cũng đang theo dõi sát tình hình ở Afghanistan với thái độ thận trọng với kỳ vọng sự ổn định của Afghanistan sẽ giúp giảm nguy cơ khủng bố từ phía Bắc; *Thứ năm*, Thổ Nhĩ Kỳ

đang muốn đặt mình vào vai trò “an ninh chính” sau khi ra đề nghị có điều kiện liên quan đến việc điều động binh sĩ tham gia sứ mệnh do NATO giám sát nhằm bảo vệ sân bay quốc tế Kabul; *Thứ sáu, Pakistan* “chuyển hướng từ địa chiến lược sang địa kinh tế”, mở cửa biên giới cho phép hơn 3 triệu người tị nạn chiến tranh Afghanistan vào Pakistan.

Trước diễn biến phức tạp hiện nay ở Afghanistan, Việt Nam lên án các vụ tấn công nhằm vào dân thường và cơ sở hạ tầng dân sự, đặc biệt là các cơ sở hạ tầng thiết yếu; kêu gọi các bên liên quan chấm dứt bạo lực, tuân thủ luật nhân đạo quốc tế và bảo đảm tiếp cận nhân đạo và y tế một cách đầy đủ. Việt Nam ủng hộ thiết lập cấu trúc chính trị rộng rãi, bao trùm ở Afghanistan thông qua đối thoại, đàm phán dựa trên nguyên tắc tự quyết, không có sự can thiệp từ bên ngoài; mong muốn Afghanistan trở thành quốc gia độc lập, tự chủ và trung lập, theo đuổi chính sách Hồi giáo ôn hòa, chống lại chủ nghĩa khủng bố dưới mọi hình thức, hòa thuận với các nước láng giềng, khu vực. Đặc biệt, Việt Nam mong muốn các lực lượng ở Afghanistan thúc đẩy đàm phán, thành lập chính phủ hòa hợp, hòa giải dân tộc, tái thiết Afghanistan, tránh để xảy ra nội chiến.

V. CHIẾN LƯỢC AN NINH MỚI CỦA NGA TÁC ĐỘNG ĐẾN MỐI QUAN HỆ VỚI MỸ VÀ PHƯƠNG TÂY

Ngày 03/7/2021, Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin đã phê duyệt Chiến lược An ninh quốc gia mới. Chiến lược An ninh quốc gia mới có nhiều điểm mới so với phiên bản 2015.

Về lợi ích quốc gia, Nga đặt nguồn lực con người ở vị trí trung tâm, hàng đầu, nhấn mạnh bảo vệ lợi ích quốc gia của công dân Nga ở trong và ngoài nước; coi trọng an ninh thông tin; nhấn mạnh giá trị tinh thần và đạo đức truyền thống, bảo tồn các di sản văn hóa và lịch sử Nga; coi phát triển kinh tế trên cơ sở công nghệ mới là động lực phát triển đất nước. Tiếp tục khẳng định tiềm lực quốc phòng là then chốt; đảm bảo an ninh kinh tế là cấp thiết; duy trì ổn định chiến lược; củng cố hòa bình, an ninh và nền tảng pháp lý của quan hệ quốc tế.

Về các ưu tiên chiến lược, Nga giữ 2 ưu tiên chính là “quốc phòng của đất nước” và “an ninh quốc gia và an ninh xã hội”; bổ sung các ưu tiên chiến lược mới, như: bảo tồn dân tộc Nga và phát triển tiềm năng con người; bảo vệ các giá trị tinh thần và đạo đức truyền thống của Nga, an ninh thông tin, cũng như an ninh sinh thái và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Về hợp tác quốc tế, Nga nhấn mạnh về sự ổn định của hệ thống quan hệ quốc tế dựa trên luật pháp quốc tế, các nguyên tắc an ninh phổ quát, bình đẳng và

không thể chia cắt, đề cao hợp tác đa phương với vai trò trung tâm của Liên Hợp quốc. Cam kết sử dụng các biện pháp chính trị để giải quyết xung đột, áp dụng “các biện pháp đối xứng và bất đối xứng” đáp trả những động thái “không thân thiện”. Trong các hướng ưu tiên, Nga đặc biệt coi trọng hợp tác với Trung Quốc và Ấn Độ, không gian hậu Xô Viết. Chiến lược An ninh quốc gia năm 2021 của Nga không đặt kỳ vọng nhiều vào hợp tác với phương Tây, thậm chí không đề cập đến xây dựng quan hệ đối tác, hợp tác với Mỹ và Liên minh châu Âu như đã nêu trong phiên bản 2015.

Chiến lược An ninh quốc gia mới của Nga được thông qua trong bối cảnh Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) tiến hành tập trận tại Biển Đen. Nga đã có những phản ứng cứng rắn sau các vụ tàu chiến của các nước thuộc Tổ chức này gia tăng hoạt động gần đây²³, nhất là vụ biên phòng Nga nổ súng bắn cảnh cáo tàu khu trục HMS Defender của Anh tiến sâu vào khu vực mũi Fiolent thuộc bán đảo Crimea, hay đặt toàn bộ Hạm đội Biển Đen trong trạng thái báo động trước cuộc tập trận “Sea Breeze 2021” do Mỹ và Ukraine tổ chức mà Nga coi là “hành động khiêu khích”. Diễn biến hiện nay cho thấy, căng thẳng giữa Nga và phương Tây khó có khả năng hạ nhiệt trong ngắn hạn. Nga cho rằng, ngoài việc Mỹ và NATO “đang biến khu vực Biển Đen từ một không gian hợp tác thành khu vực đối đầu” thì các tập đoàn công nghệ thông tin khổng lồ có trụ sở ở Mỹ, với vai trò “độc quyền ảo” của họ trong lĩnh vực thông tin và vai trò chi phối tài chính toàn cầu của đồng USD, cũng được coi là công cụ kiềm chế nước Nga. Đó là lý do mà Chiến lược An ninh quốc gia mới của Nga đã phác thảo đường hướng nhằm xa rời chủ nghĩa tự do theo kiểu phương Tây để đi theo những quy tắc, chuẩn mực đạo đức bắt nguồn từ truyền thống của đất nước Nga.

Theo các chuyên gia, Chiến lược An ninh quốc gia mới của Nga được công bố đã truyền tải thông điệp mạnh mẽ cho Mỹ và phương Tây, song khó có thể đảo chiều hoặc làm giảm xu thế đối đầu tồn tại nhiều năm qua. Trong thời gian tới, giới hạn đó có thể được hai bên thử thách và thăm dò một cách thường xuyên hơn. Tuy vậy, hai bên sẽ kiềm chế để không dẫn đến cuộc chiến gây tổn hại cho cả hai phía.

²³ Ngày 02/7/2021, các lực lượng hải quân và không quân thuộc Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) tiến hành tập trận tại Biển Đen với quyết tâm bảo vệ người dân các nước thành viên.

VĂN BẢN MỚI

Thông tư 06/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội **sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH**, ngày 29/12/2015 **quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc**. Thông tư gồm 02 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2021. Một số nội dung chủ yếu của Thông tư:

- Khoản 4, Điều 1, Thông tư này đã bổ sung về thời gian được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe tối đa trong 01 năm (sau khoản 1, Điều 7, Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH) như sau:

Thời gian được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe tối đa trong 01 năm do người sử dụng lao động và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở quyết định, nếu chưa có công đoàn thì do người sử dụng lao động quyết định: i) Tối đa 10 ngày với người lao động sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do mắc bệnh cần chữa trị dài ngày; ii) Tối đa 07 ngày với người lao động sức khỏe chưa phục hồi sau thời gian ốm đau do phải phẫu thuật; iii) 05 ngày với các trường hợp khác.

Việc xác định thời gian tối đa được hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe trong 01 năm được căn cứ theo lần nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau cuối cùng trước khi nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe (ốm đau thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày hoặc ốm đau do phải phẫu thuật hoặc ốm đau khác).

- Sửa đổi Điều 16, Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH về Điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động:

Từ ngày 01/01/2021, điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động của người lao động được thực hiện theo quy định tại Điều 55 của Luật Bảo hiểm xã hội được sửa đổi, bổ sung tại điểm b, khoản 1, Điều 219 của Bộ luật Lao động 2019.

Việc xác định mốc tuổi để tính số năm nghỉ hưu trước tuổi làm cơ sở tính giảm tỷ lệ hưởng lương hưu quy định tại khoản 3, Điều 56 của Luật Bảo hiểm xã hội được thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 7 của Nghị định 135/2020/NĐ-

CP quy định về tuổi nghỉ hưu, trong đó căn cứ vào thời điểm nghỉ hưu trước tuổi của người lao động để xác định mốc tuổi theo tuổi nghỉ hưu đã được quy định tại khoản 2, Điều 4 và khoản 2, Điều 5 của Nghị định 135/2020/NĐ-CP.

- Bổ sung Khoản 3a sau Khoản 3, Điều 20 Mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để tính lương hưu, trợ cấp một lần như sau: “3a. Khi tính mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để tính lương hưu, trợ cấp một lần mà có thời gian đóng bảo hiểm xã hội trước ngày 01/10/2004 theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của thời gian này được chuyển đổi theo chế độ tiền lương tại thời điểm hưởng chế độ hưu trí, tử tuất. Riêng đối với người lao động có thời gian làm việc trong các doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định mà hưởng bảo hiểm xã hội từ ngày 01/01/2016 trở đi thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội trước ngày 01/10/2004 nêu trên được chuyển đổi theo tiền lương quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ”.

- Bổ sung khoản 3 vào Điều 38 Chế độ đối với người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng như sau: “3. Đối với người lao động đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng mà được tính cộng nối thời gian công tác trước ngày 01/01/1995 đối với người chờ hưởng lương hưu và trước ngày 01/01/1998 đối với người chờ hưởng trợ cấp hằng tháng để tính hưởng bảo hiểm xã hội thì tỷ lệ hưởng lương hưu hoặc tỷ lệ hưởng trợ cấp hằng tháng vẫn được tính theo chính sách tại thời điểm người lao động nghỉ chờ”...

Ngoài ra, Thông tư 06/2021/TT-BLĐTBXH còn sửa đổi, bổ sung một số điều khác của Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH.